

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ LÁCH  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2020/HS - ST

Ngày 09 - 6 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ LÁCH, TỈNH BẾN TRE**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Chí Đức.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Bùi Thị Thúy Bắc.

2. Ông Lê Văn Vần.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Dương Ngọc Tú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Huỳnh Phước - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2020/TLST - HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2020/QĐXXST - HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

**Đỗ Vương Đan V** - Sinh ngày 21/4/2002.

Nơi sinh: tỉnh Bến Tre.

Nơi cư trú: ấp Đ B, xã H N, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12.

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Đỗ Hữu T và bà Vương Thị Huyền N.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 17/7/2019 bị Ủy ban nhân dân huyện Chợ Lách ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, đã nộp phạt xong ngày 23/7/2019.

Bị cấm đi khỏi nơi cư trú, theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 29/HSST-LCĐKNCT ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre cho đến nay.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại tòa.

**Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Trần Thị Bích T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bến Tre. Có mặt

**\* Bị hại:** Anh Trần Quang P - Sinh năm: 1985; nơi cư trú: ấp S L, xã S Đ, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Lê Văn T - Sinh năm: 1969; nơi cư trú: ấp N P, xã H N, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt

2. Bà Đỗ Thị V - Sinh năm: 1986; nơi cư trú: đường P T B, phường 4, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt

3. Ông Đỗ Văn T - Sinh năm: 1971; nơi cư trú: ấp Đ B, xã H N, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt

4. Bà Vương Thị Huyền N - Sinh năm: 1970; nơi cư trú: đường P T B, phường 4, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt

**\* Người làm chứng:** Anh Lê Hữu P - Sinh năm: 2000; nơi cư trú: ấp L V, xã L T, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 19/01/2020, Đỗ Vương Đan V điều khiển xe mô tô biển số 64B1 - xxxxx từ xã Sơn Định, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre về nhà tại ấp Đ B, xã H N, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

Khi đến vừa cây Q P của anh Trần Quang P ở cặp Quốc lộ 57 thuộc ấp Sơn Long, xã Sơn Định, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre, V thấy vừa cây đóng cửa rào và có để nhiều chậu cây kiểng phía ngoài hàng rào lưới B40 liền nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên dừng xe gần vị trí để các chậu cây kiểng nhưng không tắt máy xe mà ngồi trên xe dùng tay phải cầm vào thân của 03 cây bông trang đang trổ bông màu hồng phấn được trồng trong chậu bằng nhựa màu đen để nhấc chậu bông trang đặt lên ba ga trước của xe. Sau đó V điều khiển xe đến quán nước tại ấp N P, xã H N, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre do Lê Văn T trông coi để gửi chậu bông trang vừa lấy trộm được, rồi điều khiển xe về nhà ngủ. Đến

ngày 20/01/2020, Lê Văn T không thấy bị can V đến lấy lại chậu bông trang đã gửi nên T thay thế chậu nhựa bằng chậu xi măng có sẵn trong quán.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 20/01/2020, khi đang uống nước tại công viên Trung tâm hành chính huyện Chợ Lách thì V nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên điều khiển xe mô tô biển số 64B1 - xxxxx đến vừa cây Q P theo hướng từ cầu Chợ Lách mới đến vòng xoay Sơn Định, khi đến vừa cây Q P thì quay đầu xe lại hướng cầu Chợ Lách mới rồi dừng xe gần vị trí để các chậu cây kiểng nhưng không tắt máy xe mà ngồi trên xe dùng tay phải cầm vào thân của 01 cây bông trang đang trổ bông màu hồng phấn được trồng trong chậu bằng nhựa màu đen để nhấc chậu bông trang đặt lên ba ga trước của xe. Sau đó điều khiển xe đến quán nước của Lê Văn T nhưng T không có nhà, V tự ý đặt chậu bông trang vừa lấy trộm được vào bên trong quán rồi điều khiển xe đến xã Long Thới để chở Lê Hữu P đến thành phố Vĩnh Long. Khi đến địa phận xã Phú Phụng, huyện Chợ Lách thì bị tổ tuần tra Công an huyện Chợ Lách dừng xe kiểm tra, quá trình làm việc bị can V đã thừa nhận thực hiện 02 vụ trộm vào ngày 19 và 20/01/2020 như trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 08/BKL - HDDG ngày 31/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Chợ Lách kết luận:

01( một) chậu bông trang gồm chậu nhựa cao 20cm, đường kính miệng chậu 27cm và 03 cây bông trang đang trổ bông màu hồng phấn, mỗi cây có chiều cao 32cm, hoành gốc 08cm, tán cây rộng nhất 46cm (hiện tại chậu nhựa đã được thay thế bằng chậu xi măng) có giá trị 150.000 đồng;

01 ( một) chậu bông trang gồm chậu nhựa cao 20cm, đường kính miệng chậu 27cm và 01 cây bông trang đang trổ bông màu hồng phấn, có chiều cao 49cm, hoành gốc 08cm, tán cây rộng nhất 30cm có giá trị 100.000 đồng.

Tổng tài sản bị mất trộm có giá trị là 250.000 đồng.

Cáo trạng số: 21/CT - VKSCL ngày 28/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre đã quyết định truy tố bị cáo Đỗ Vương Đan V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a, khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như Cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Vương Đan V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm a, khoản 1 điều 173 điểm b, h, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 91, Điều 101 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 03 đến 05 tháng tù.

*Về trách nhiệm dân sự:* Ghi nhận bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

*Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Lách đã trao trả:

Trả lại cho bị hại là anh Trần Quang P: 03 (ba) cây bông trang đang trổ bông màu hồng phấn, mỗi cây có chiều cao 32cm, hoành gốc 08cm, tán cây rộng nhất 46cm; 01 (một) chậu bông trang gồm chậu nhựa cao 20cm, đường kính miệng chậu 27cm và 01 cây bông trang đang trổ bông màu hồng phấn, có chiều cao 49cm, hoành gốc 08cm, tán cây rộng nhất 30cm;

Trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn T: 01(một) chậu bằng xi măng màu đỏ, mặt ngoài chậu có họa tiết hình bông hoa, có chiều cao 25cm, đường kính miệng chậu 35cm;

Trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Hữu T: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu: FAMOUS, số loại: 110, màu sơn: đen - xám, số máy: P52FMH002974, số khung: H0UM7XN02974, biển số 64B1-xxxxx, đã qua sử dụng.

*Người bào chữa cho bị cáo trình bày:* Thống nhất với quyết định truy tố của VKS về tội danh cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Bị cáo phạm tội lúc chưa thành niên, do vậy đề nghị HĐXX áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như VKS đề nghị đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về các hành vi, quyết định này nên các hành vi, quyết định này là phù hợp.

Đối với việc bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra đã làm việc với những người này và họ không có yêu cầu gì nên sự vắng mặt của họ không ảnh

hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do vậy, việc xét xử vắng mặt các đương sự này là phù hợp với quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung vụ án: Với động cơ vụ lợi, mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác nên khoảng 22 giờ, các ngày 19 và 20 tháng 01 năm 2020 bị cáo đã lợi dụng đêm khuya vắng người, lén lút chiếm đoạt của anh Trần Quang P 02 chậu bông trang với tổng trị giá là 250.000đồng, tại khu vực quốc lộ 57 thuộc ấp Sơn Long, xã Sơn Định, huyện Chợ Lách.

[3] Mặc dù tài sản mà bị cáo chiếm đoạt trong 02 lần có tổng trị giá chưa đến 2.000.000đồng nhưng bị cáo có tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản, cụ thể là ngày 17/7/2019 bị cáo bị Ủy ban nhân dân huyện Chợ Lách ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, đã nộp phạt xong ngày 23/7/2019. Tính đến ngày phạm tội (ngày 19/01/2020) thì bị cáo chưa được xóa tiền sự đối với hành vi này. Do vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a, khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Xét thấy, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý và nhằm mục đích xâm phạm trực tiếp đến quyền được bảo vệ về tài sản của người khác. Đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội được quy định trong bộ luật hình sự.

Ngoài ra, hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất an ninh, trật tự và tạo tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân nơi bị cáo gây án. Bị cáo là người có sức khỏe nhưng không lao động mà nhiều lần trộm cắp tài sản của người khác. Từ đó cho thấy, ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là không cao. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo và góp phần ngăn ngừa loại tội phạm này về sau.

Trong lượng hình Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 250.000đồng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lúc chưa 18 tuổi nên được áp dụng theo chế định người chưa thành niên phạm tội là phù hợp quy định pháp luật.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên HĐXX áp dụng Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Trong vụ án này bị cáo 02 lần chiếm đoạt tài sản của bị hại. Đây là tình tiết tăng nặng “*Phạm tội 02 lần trở lên*” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều

52 Bộ luật hình sự là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Căn cứ vào Nghị quyết số 02/2018 của HĐTP - TANDTC, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện và có ích cho xã hội.

[4] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại đã nhận lại tài sản, nhận tiền bồi thường; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[7] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố bị cáo **Đỗ Vương Đan V** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.**

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 173, điểm b, h, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Đỗ Vương Đan V 04 (bốn) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

**2. *Về trách nhiệm dân sự***: Bị hại đã nhận lại tài sản, nhận tiền bồi thường; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xem xét.

**3. *Về xử lý vật chứng***: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Lách đã trao trả:

Trả lại cho bị hại là anh Trần Quang P: 03 (ba) cây bông trang đang trổ bông màu hồng phấn, mỗi cây có chiều cao 32cm, hoành gốc 08cm, tán cây rộng nhất 46cm; 01 (một) chậu bông trang gồm chậu nhựa cao 20cm, đường kính miệng chậu 27cm và 01 cây bông trang đang trổ bông màu hồng phấn, có chiều cao 49cm, hoành gốc 08cm, tán cây rộng nhất 30cm;

Trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn T: 01(một) chậu bằng xi măng màu đỏ, mặt ngoài chậu có họa tiết hình bông hoa, có chiều cao 25cm, đường kính miệng chậu 35cm;

Trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Hữu T: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu: FAMOUS, số loại: 110, màu sơn: đen - xám, số máy: P52FMH002974, số khung: H0UM7XN02974, biển số 64B1-xxxxx, đã qua sử dụng.

**4. Về án phí:** Áp dụng các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Chợ Lách;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Công an huyện Chợ Lách;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách;
- Sở Tư pháp;
- Những người TGTT;
- Lưu hsva, THAHS, vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Nguyễn Chí Đức**